

# HIỆU QUẢ CỦA HỆ THỐNG QUẢN LÝ HỌC TẬP (LMS) TRONG HỖ TRỢ GIẢNG DẠY TIẾNG ANH HỌC THUẬT

Nguyễn Thị Thanh Hương  
Khoa Tiếng Anh, Trường Đại học Hà Nội

**Tóm tắt:** Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục đại học, hệ thống quản lý học tập (Learning Management System – LMS) ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ hoạt động giảng dạy và học tập. Nghiên cứu này nhằm phân tích hiệu quả của LMS trong giảng dạy tiếng Anh học thuật tại các trường đại học. Dựa trên phương pháp nghiên cứu định tính kết hợp định lượng, dữ liệu được thu thập từ giảng viên và sinh viên thông qua bảng hỏi và phỏng vấn bán cấu trúc. Kết quả cho thấy LMS góp phần nâng cao tính linh hoạt trong học tập, tăng cường tương tác, hỗ trợ phát triển kỹ năng học thuật và cải thiện hiệu quả quản lý lớp học. Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra một số hạn chế như mức độ khai thác chưa đồng đều, hạn chế về năng lực số của người học và giảng viên. Từ đó, bài viết đề xuất một số khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng LMS trong giảng dạy tiếng Anh học thuật.

**Từ khóa:** LMS, tiếng Anh học thuật, giáo dục đại học, chuyển đổi số, phương pháp giảng dạy.

## THE EFFECTIVENESS OF LEARNING MANAGEMENT SYSTEMS (LMS) IN SUPPORTING THE TEACHING OF ACADEMIC ENGLISH

**Abstract:** In the context of digital transformation in higher education, Learning Management Systems (LMS) have increasingly played a significant role in supporting teaching and learning activities. This study aims to analyze the effectiveness of LMS in teaching English for Academic Purposes (EAP) at universities. Adopting a mixed-methods approach that combines qualitative and quantitative research, data were collected from lecturers and students through questionnaires and semi-structured interviews. The findings indicate that LMS contributes to enhancing learning flexibility, increasing interaction, supporting the development of academic skills, and improving classroom management efficiency. However, the study also identifies several limitations, including uneven levels of LMS utilization and constraints in digital competencies among both students and lecturers. Based on these findings, the study proposes several recommendations to improve the effectiveness of LMS use in teaching English for Academic Purposes.

**Keywords:** LMS, English for Academic Purposes, higher education, digital transformation, teaching methods.

Nhận bài: 04/03/2026

Phản biện: 25/03/2026

Duyệt đăng: 28/03/2026

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế tri thức, tiếng Anh học thuật (English for Academic Purposes – EAP) ngày càng khẳng định vai trò thiết yếu đối với sinh viên đại học, đặc biệt trong hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học và hội nhập quốc tế. Năng lực sử dụng tiếng Anh không chỉ dừng lại ở giao tiếp thông thường mà còn đòi hỏi khả năng đọc hiểu tài liệu chuyên ngành, viết học thuật, trình bày quan điểm và tham gia vào các diễn ngôn học thuật mang tính phản biện. Tuy nhiên, thực tiễn giảng dạy tiếng Anh tại nhiều cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam vẫn còn chịu ảnh hưởng của phương pháp tiếp cận truyền thống, trong đó giảng viên giữ vai trò trung tâm và người học chưa được tạo đủ điều kiện để phát triển năng lực học thuật một cách toàn diện.

Song song với đó, xu hướng chuyển đổi số trong giáo dục đại học đã và đang tạo ra những thay đổi sâu sắc trong phương thức tổ chức dạy học. Hệ thống quản lý học tập (Learning Management System – LMS) nổi lên như một công cụ quan trọng, cho phép tích hợp các hoạt động giảng dạy,

học tập và đánh giá trong một môi trường số hóa. LMS không chỉ hỗ trợ cung cấp học liệu mà còn tạo điều kiện tăng cường tương tác, cá nhân hóa việc học và theo dõi tiến trình học tập của người học một cách hiệu quả. Đặc biệt, trong giảng dạy EAP, LMS có tiềm năng hỗ trợ phát triển các kỹ năng học thuật thông qua các hoạt động như viết theo tiến trình, thảo luận học thuật trực tuyến và tiếp cận nguồn tài liệu đa dạng.

Mặc dù LMS đã được triển khai rộng rãi tại nhiều trường đại học, song các nghiên cứu về hiệu quả của công cụ này trong giảng dạy tiếng Anh học thuật vẫn còn hạn chế, đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam. Nhiều nghiên cứu hiện nay chủ yếu tập trung vào khía cạnh kỹ thuật hoặc mức độ chấp nhận công nghệ, trong khi chưa làm rõ tác động của LMS đối với việc phát triển năng lực học thuật của sinh viên.

Xuất phát từ thực tiễn đó, nghiên cứu này được thực hiện nhằm phân tích hiệu quả của LMS trong hỗ trợ giảng dạy tiếng Anh học thuật tại các trường đại học, qua đó đề xuất các khuyến nghị nhằm nâng cao chất lượng dạy và học trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục hiện nay.

## II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 2.1. Cơ sở lý luận hệ thống quản lý học tập (LMS) trong hỗ trợ giảng dạy tiếng Anh học thuật

#### 2.1.1. Khái niệm hệ thống quản lý học tập (LMS)

Hệ thống quản lý học tập (Learning Management System – LMS) được hiểu là một nền tảng công nghệ số tích hợp, cho phép tổ chức, triển khai và quản lý toàn bộ quá trình dạy học trong môi trường trực tuyến hoặc kết hợp (blended learning). LMS không chỉ đóng vai trò như một kho lưu trữ học liệu mà còn là một hệ sinh thái học tập, hỗ trợ đồng bộ các hoạt động giảng dạy, học tập và đánh giá.

Về chức năng, LMS cung cấp các công cụ cốt lõi như quản lý khóa học, phân phối nội dung học tập, giao và thu bài tập, tổ chức kiểm tra – đánh giá, cũng như theo dõi tiến độ và kết quả học tập của người học. Bên cạnh đó, hệ thống còn tích hợp các công cụ tương tác như diễn đàn thảo luận, lớp học ảo, phản hồi trực tuyến, qua đó tạo điều kiện tăng cường sự kết nối giữa giảng viên và sinh viên.

Từ góc độ quản lý giáo dục, LMS góp phần nâng cao hiệu quả quản trị đào tạo thông qua việc số hóa dữ liệu, minh bạch hóa quá trình đánh giá và hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu học tập (learning analytics). Đồng thời, LMS cho phép cá nhân hóa việc học, đáp ứng nhu cầu và tốc độ tiếp thu khác nhau của người học.

Như vậy, LMS không chỉ là một công cụ kỹ thuật mà còn là một phương tiện quan trọng thúc đẩy đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển năng lực, phù hợp với xu thế chuyển đổi số trong giáo dục đại học hiện nay.

#### 2.1.2. Đặc trưng của giảng dạy tiếng Anh học thuật

Tiếng Anh học thuật (English for Academic Purposes – EAP) là một lĩnh vực chuyên biệt trong giảng dạy ngoại ngữ, tập trung vào việc phát triển năng lực sử dụng tiếng Anh trong bối cảnh học thuật và nghiên cứu. Khác với tiếng Anh giao tiếp thông thường, EAP hướng đến việc hình thành các kỹ năng học thuật cốt lõi như đọc hiểu tài liệu chuyên ngành, viết bài luận và báo cáo nghiên cứu, trình bày quan điểm học thuật và tham gia thảo luận mang tính phản biện.

Một trong những đặc trưng nổi bật của giảng dạy EAP là tính định hướng mục tiêu rõ ràng, gắn với yêu cầu của từng lĩnh vực chuyên môn. Nội dung giảng dạy thường được thiết kế dựa trên ngữ liệu học thuật xác thực (authentic materials), đòi hỏi người học không chỉ hiểu ngôn ngữ mà còn

nắm bắt được cấu trúc diễn ngôn và quy ước học thuật. Đồng thời, quá trình học tập nhấn mạnh vào việc phát triển tư duy bậc cao như phân tích, tổng hợp và đánh giá thông tin.

Bên cạnh đó, giảng dạy EAP đề cao vai trò chủ động của người học, coi người học là trung tâm của quá trình kiến tạo tri thức. Các hoạt động như thảo luận nhóm, phản biện, viết học thuật theo tiến trình (process writing) và học tập dựa trên nhiệm vụ (task-based learning) được sử dụng phổ biến nhằm tăng cường tính tương tác và khả năng vận dụng kiến thức.

Do đó, môi trường giảng dạy EAP cần đảm bảo tính linh hoạt, tương tác cao và tích hợp đa dạng nguồn học liệu, qua đó hỗ trợ hiệu quả việc hình thành và phát triển năng lực học thuật toàn diện cho sinh viên trong bối cảnh giáo dục đại học hiện đại.

#### 2.1.3. Vai trò của LMS trong giảng dạy ngoại ngữ

Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục, hệ thống quản lý học tập (LMS) ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ và đổi mới giảng dạy ngoại ngữ. LMS không chỉ là công cụ kỹ thuật mà còn là môi trường học tập số giúp nâng cao chất lượng và hiệu quả của quá trình dạy – học.

Trước hết, LMS tạo điều kiện cá nhân hóa quá trình học tập thông qua việc cho phép người học tiếp cận nội dung theo tiến độ và nhu cầu riêng. Các tài nguyên học tập đa dạng, kết hợp với hệ thống theo dõi tiến độ, giúp sinh viên chủ động điều chỉnh cách học và nâng cao năng lực tự học – một yếu tố cốt lõi trong học ngoại ngữ.

Bên cạnh đó, LMS góp phần tăng cường tương tác đa chiều giữa giảng viên và người học, cũng như giữa người học với nhau. Thông qua các công cụ như diễn đàn thảo luận, bài tập trực tuyến và phản hồi tức thời, LMS mở rộng không gian giao tiếp học thuật, đặc biệt hữu ích trong việc phát triển kỹ năng ngôn ngữ.

Ngoài ra, LMS cung cấp nguồn học liệu phong phú, bao gồm văn bản, âm thanh, video và tài liệu học thuật, giúp đa dạng hóa hình thức tiếp cận kiến thức. Điều này đặc biệt phù hợp với đặc thù của giảng dạy ngoại ngữ, nơi người học cần tiếp xúc với nhiều dạng ngữ liệu khác nhau.

Cuối cùng, LMS hỗ trợ hiệu quả hoạt động đánh giá liên tục và cung cấp phản hồi kịp thời. Giảng viên có thể theo dõi quá trình học tập, đánh giá năng lực và đưa ra phản hồi chi tiết, qua đó

giúp người học cải thiện kỹ năng một cách có hệ thống. Nhờ đó, LMS góp phần thúc đẩy quá trình dạy học ngoại ngữ theo hướng phát triển năng lực trong giáo dục hiện đại.

## **2.2. Những kết quả đạt được trong hệ thống quản lý học tập (LMS) trong hỗ trợ giảng dạy tiếng Anh học thuật**

### *2.2.1. Tăng cường tính linh hoạt trong hệ thống quản lý học tập*

Một trong những lợi thế nổi bật của hệ thống quản lý học tập (LMS) là khả năng tạo ra môi trường học tập linh hoạt, không bị giới hạn bởi không gian và thời gian. Thông qua LMS, sinh viên có thể truy cập học liệu, bài giảng và các nhiệm vụ học tập mọi lúc, mọi nơi, từ đó chủ động hơn trong việc sắp xếp thời gian và tiến độ học tập phù hợp với năng lực cá nhân.

Tính linh hoạt này đặc biệt có ý nghĩa trong giảng dạy tiếng Anh học thuật (EAP), nơi người học cần nhiều thời gian để đọc hiểu tài liệu chuyên sâu và hoàn thiện các sản phẩm viết mang tính học thuật. LMS cho phép sinh viên tiếp cận tài liệu nhiều lần, ghi chú, tra cứu và xử lý thông tin theo tốc độ riêng, qua đó nâng cao khả năng tiếp nhận và phân tích nội dung học thuật. Đồng thời, việc nộp bài và nhận phản hồi trực tuyến giúp quá trình viết học thuật trở nên liên tục và có tính lặp lại, phù hợp với phương pháp viết theo tiến trình.

Ngoài ra, LMS còn hỗ trợ việc tổ chức các hoạt động học tập linh hoạt như học không đồng bộ (asynchronous learning) kết hợp với các phiên học trực tuyến đồng bộ (synchronous learning). Sự kết hợp này giúp tối ưu hóa trải nghiệm học tập, vừa đảm bảo tính tự chủ, vừa duy trì sự kết nối học thuật giữa giảng viên và sinh viên.

Như vậy, LMS không chỉ mở rộng cơ hội tiếp cận học tập mà còn góp phần hình thành năng lực tự học và quản lý thời gian – những năng lực thiết yếu đối với sinh viên trong môi trường học thuật hiện đại.

### *2.2.2. Nâng cao mức độ tương tác trong hệ thống quản lý học tập*

Hệ thống quản lý học tập (LMS) góp phần đáng kể trong việc nâng cao mức độ tương tác trong quá trình dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt trong môi trường tiếng Anh học thuật. Khác với mô hình lớp học truyền thống vốn bị giới hạn bởi thời lượng trên lớp, LMS mở rộng không gian tương tác thông qua các công cụ như diễn đàn thảo luận (forum), bài tập trực tuyến, hệ thống phản hồi và lớp học ảo.

Trước hết, các diễn đàn thảo luận trên LMS tạo điều kiện cho sinh viên tham gia trao đổi học thuật một cách chủ động và có chiều sâu. Người học có thời gian suy nghĩ, tra cứu tài liệu và xây dựng lập luận trước khi đưa ra ý kiến, từ đó nâng cao chất lượng thảo luận. Điều này đặc biệt phù hợp với yêu cầu phát triển tư duy phản biện và năng lực lập luận trong tiếng Anh học thuật.

Bên cạnh đó, LMS hỗ trợ tương tác hai chiều giữa giảng viên và sinh viên thông qua việc phản hồi bài tập, nhận xét trực tiếp và trao đổi cá nhân hóa. Phản hồi kịp thời và chi tiết giúp người học nhận diện điểm mạnh, điểm yếu và điều chỉnh chiến lược học tập một cách hiệu quả.

Ngoài ra, LMS còn thúc đẩy tương tác ngang hàng giữa sinh viên thông qua các hoạt động như đánh giá chéo (peer review), làm việc nhóm trực tuyến và thảo luận theo chủ đề. Những hình thức tương tác này không chỉ tăng cường kỹ năng ngôn ngữ mà còn phát triển kỹ năng hợp tác và giao tiếp học thuật.

Như vậy, LMS đã góp phần chuyển đổi tương tác trong lớp học từ mô hình một chiều sang đa chiều, tạo môi trường học tập tích cực, hợp tác và giàu tính học thuật hơn.

### *2.2.3. Hỗ trợ phát triển kỹ năng học thuật trong giảng dạy tiếng Anh*

Hệ thống quản lý học tập (LMS) đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ phát triển các kỹ năng học thuật cốt lõi cho sinh viên trong quá trình học tiếng Anh học thuật. Thông qua việc tích hợp đa dạng công cụ và học liệu, LMS tạo ra môi trường thuận lợi để người học rèn luyện và nâng cao năng lực một cách có hệ thống.

Trước hết, LMS hỗ trợ hiệu quả việc phát triển kỹ năng viết học thuật thông qua hệ thống nộp bài trực tuyến và nhận phản hồi chi tiết từ giảng viên. Quá trình này cho phép sinh viên thực hành viết theo nhiều vòng (drafting – revising – editing), từ đó từng bước hoàn thiện cấu trúc, lập luận và cách sử dụng ngôn ngữ học thuật. Ngoài ra, các công cụ đánh giá chéo (peer review) còn giúp người học tiếp cận nhiều góc nhìn khác nhau, góp phần nâng cao chất lượng bài viết.

Bên cạnh đó, LMS cung cấp nguồn tài liệu số phong phú như bài báo khoa học, video bài giảng, và tài liệu tham khảo, qua đó hỗ trợ phát triển kỹ năng đọc hiểu học thuật. Sinh viên có thể chủ động tiếp cận, phân tích và tổng hợp thông tin từ nhiều nguồn, từ đó nâng cao khả năng xử lý văn bản chuyên sâu.

Đồng thời, thông qua các hoạt động thảo luận trực tuyến, LMS góp phần thúc đẩy tư duy phản biện. Sinh viên được khuyến khích đưa ra quan điểm cá nhân, lập luận và phản hồi ý kiến của người khác trong môi trường học thuật. Điều này không chỉ giúp cải thiện năng lực ngôn ngữ mà còn hình thành tư duy học thuật độc lập.

Như vậy, LMS là công cụ hỗ trợ hiệu quả trong việc phát triển toàn diện các kỹ năng học thuật, đáp ứng yêu cầu đào tạo trong giáo dục đại học hiện đại.

#### 2.2.4. Cải thiện hiệu quả quản lý lớp học trong giảng dạy tiếng Anh

Việc ứng dụng hệ thống quản lý học tập (LMS) góp phần nâng cao đáng kể hiệu quả quản lý lớp học trong giảng dạy tiếng Anh học thuật. Thông qua các chức năng tích hợp, LMS cho phép giảng viên tổ chức, theo dõi và điều phối toàn bộ hoạt động dạy học một cách hệ thống và minh bạch.

Trước hết, LMS hỗ trợ quản lý tiến độ học tập của sinh viên thông qua các công cụ theo dõi như tỷ lệ hoàn thành bài học, thời gian truy cập và kết quả đánh giá. Dữ liệu này giúp giảng viên kịp thời phát hiện những sinh viên gặp khó khăn, từ đó đưa ra các biện pháp hỗ trợ phù hợp. Đồng thời, việc lưu trữ toàn bộ bài tập, điểm số và phản hồi trên hệ thống giúp đảm bảo tính nhất quán và minh bạch trong đánh giá.

Bên cạnh đó, LMS tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức lớp học với quy mô lớn mà vẫn đảm bảo hiệu quả quản lý. Các chức năng như phân nhóm, giao nhiệm vụ theo nhóm và tự động chấm điểm giúp giảm tải công việc hành chính cho giảng viên, đồng thời nâng cao tính chính xác và hiệu quả trong quản lý.

Như vậy, LMS không chỉ hỗ trợ hoạt động giảng dạy mà còn đóng vai trò như một công cụ quản lý giáo dục hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo trong bối cảnh giáo dục đại học hiện đại.

#### 2.2.5. Những hạn chế khi hệ thống quản lý học tập (LMS) trong giảng dạy tiếng Anh học thuật

Bên cạnh những lợi ích rõ rệt, việc triển khai hệ thống quản lý học tập (LMS) trong giảng dạy tiếng Anh học thuật vẫn tồn tại một số hạn chế cần được xem xét một cách toàn diện. Trước hết, năng lực số của giảng viên và sinh viên chưa đồng đều là một rào cản đáng kể. Một bộ phận người học gặp khó khăn trong việc khai thác hiệu quả các chức năng của LMS, trong khi một số giảng viên chưa tận dụng hết tiềm năng của hệ thống, dẫn đến việc sử dụng còn mang tính hình thức.

Thứ hai, mặc dù LMS hỗ trợ tương tác trực tuyến, nhưng vẫn khó thay thế hoàn toàn tương tác trực tiếp trong lớp học, đặc biệt đối với các hoạt động đòi hỏi phản hồi tức thời như thuyết trình, tranh luận hoặc hướng dẫn viết chuyên sâu. Điều này có thể ảnh hưởng đến chất lượng phát triển kỹ năng giao tiếp học thuật của sinh viên.

Ngoài ra, việc phụ thuộc vào hạ tầng công nghệ cũng là một thách thức, đặc biệt trong bối cảnh đường truyền internet không ổn định hoặc thiếu thiết bị học tập phù hợp. Điều này có thể làm gián đoạn quá trình học tập và giảm hiệu quả sử dụng LMS.

Cuối cùng, nếu không có sự thiết kế sơ phạm phù hợp, LMS có thể trở thành công cụ truyền tải nội dung đơn thuần, thiếu tính tương tác và không phát huy được vai trò hỗ trợ phát triển năng lực học thuật. Do đó, việc sử dụng LMS cần được gắn kết chặt chẽ với đổi mới phương pháp giảng dạy để đạt hiệu quả tối ưu.

### 2.3. Kiến nghị

Để nâng cao hiệu quả sử dụng hệ thống quản lý học tập (LMS) trong giảng dạy tiếng Anh học thuật, cần có những giải pháp đồng bộ từ phía giảng viên, người học và cơ sở đào tạo.

Trước hết, cần chú trọng bồi dưỡng năng lực số cho giảng viên và sinh viên, không chỉ ở mức độ sử dụng công cụ mà còn ở khả năng khai thác LMS phục vụ mục tiêu học thuật. Việc tổ chức các khóa tập huấn chuyên sâu về thiết kế bài giảng số, xây dựng hoạt động tương tác và đánh giá trực tuyến là cần thiết.

Thứ hai, việc thiết kế nội dung và hoạt động học tập trên LMS cần bám sát đặc trưng của tiếng Anh học thuật, hướng tới phát triển kỹ năng đọc, viết và tư duy phản biện. Các nhiệm vụ học tập nên được xây dựng theo hướng có tính mở, khuyến khích thảo luận, phản hồi và hợp tác học thuật.

Thứ ba, cần đẩy mạnh triển khai mô hình dạy học kết hợp (blended learning), tận dụng ưu điểm của LMS trong hỗ trợ học tập linh hoạt, đồng thời duy trì các hoạt động tương tác trực tiếp nhằm phát triển kỹ năng giao tiếp học thuật.

Ngoài ra, các cơ sở giáo dục cần đầu tư và nâng cấp hạ tầng công nghệ, đảm bảo tính ổn định, an toàn và khả năng truy cập của hệ thống LMS. Cuối cùng, cần tiếp tục triển khai các nghiên cứu thực nghiệm nhằm đánh giá sâu hơn tác động của LMS đối với từng kỹ năng học thuật, từ đó hoàn thiện mô hình ứng dụng phù hợp với bối cảnh giáo dục đại học tại Việt Nam.

### III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu cho thấy hệ thống quản lý học tập (LMS) đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả giảng dạy tiếng Anh học thuật trong bối cảnh giáo dục đại học hiện nay. Việc ứng dụng LMS không chỉ mở rộng không gian và thời gian học tập, mà còn tạo điều kiện thúc đẩy sự tham gia tích cực của người học thông qua các hình thức tương tác đa dạng. Đồng thời, LMS hỗ trợ hiệu quả việc phát triển các kỹ năng học thuật cốt lõi như đọc hiểu, viết học thuật và tư duy phản biện – những năng lực thiết yếu đối với sinh viên trong môi trường học thuật.

Bên cạnh đó, LMS còn góp phần nâng cao hiệu quả quản lý lớp học và minh bạch hóa quá trình đánh giá thông qua việc số hóa dữ liệu học tập. Tuy nhiên, hiệu quả triển khai LMS phụ thuộc vào nhiều yếu tố, đặc biệt là năng lực số của giảng viên và sinh viên, cũng như cách thức thiết kế hoạt động dạy học phù hợp với môi trường số.

Do đó, LMS cần được tiếp cận không chỉ như một công cụ công nghệ, mà như một phương tiện sư phạm hỗ trợ đổi mới phương pháp giảng dạy theo định hướng phát triển năng lực, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo trong giáo dục đại học.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Coates, H., James, R., & Baldwin, G. (2005). A critical examination of the effects of learning management systems on university teaching and learning. *Tertiary Education and Management*, 11(1), 19–36.
- Watson, W. R., & Watson, S. L. (2007). An argument for clarity: What are learning management systems, what are they not, and what should they become? *TechTrends*, 51(2), 28–34.
- Alharbi, S., & Drew, S. (2014). Using the Technology Acceptance Model in understanding academics' behavioural intention to use learning management systems. *International Journal of Advanced Computer Science and Applications*, 5(1), 143–155.
- Stockwell, G. (2013). Technology and motivation in English-language teaching and learning. In *International Perspectives on Motivation*.
- Chapelle, C. A. (2001). Computer applications in second language acquisition: Foundations for teaching, testing and research. *Cambridge University Press*.
- Beatty, K. (2010). Teaching and researching computer-assisted language learning. *Routledge*.